TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 161/2017/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 06 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**
2. Ông **TRẦN THANH TÙNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 456/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **LÊ THANH B,** sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Chị **TRẦN THỊ TUYẾT L,** sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thanh B và chị Trần Thị Tuyết L.

- *Về con chung:* Tiếp tục giao cháu Lê Minh T, sinh ngày 29/6/2002 cho anh B nuôi. Giao cháu Lê Minh H, sinh ngày 15/12/2008, Lê Minh Đ, sinh ngày 26/01/2013 cho chị L nuôi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không tranh chấp nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không tranh chấp nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Lê Thanh B tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 07090 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C nên xem như thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM